

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN TỬ & TIN HỌC VIỆT NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **021** CV/ĐT-TCKT

(Giải trình số liệu BCTC Công ty mẹ quý IV/2020 và lũy
kế đến 31/12/2020)

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại điều 11 – Chương III – Thông tư 155/2015/TT/BTC ban hành ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán, Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics) mã chứng khoán giao dịch trên sàn UPCOM là VEC đã lập Báo cáo tài chính Quý IV/2020 đã gửi tới các cơ quan trên, nay Viettronics giải trình sự biến động các chỉ tiêu theo pháp luật yêu cầu như sau:

I. Báo cáo tài chính Quý IV năm 2020.

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý IV/2020	Quý IV/2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	63,662,234,872	184,149,568,464
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	-	145,512,606
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10	63,662,234,872	184,004,055,858
4. Giá vốn hàng bán	11	59,571,855,545	181,573,571,791
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20	4,090,379,327	2,430,484,067
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	746,519,008	2,306,601,063
7. Chi phí tài chính	22	43,209,285,247	10,693,758,913
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-	-
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	-
9. Chi phí bán hàng	25	119,889,102	22,994,917
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	3,255,269,835	(5,577,870,983)
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)-(25+26)}	30	(41,747,545,849)	(401,797,717)
12. Thu nhập khác	31	182,005,729	114,377,778
13. Chi phí khác	32	182,005,729	117,472,488
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	-	(3,094,710)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(41,747,545,849)	(404,892,427)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)	60	(41,747,545,849)	(404,892,427)

- Về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý IV/2020 so với Quý IV/2019 giảm 120.487 triệu tương ứng giảm 65,43% do năm 2020 ảnh hưởng dịch Covid -19.
- Giá vốn Quý IV/2020 so với Quý IV/2019 giảm 122.001 triệu tương ứng giảm 67,19%;

- Doanh thu tài chính Quý IV/2020 so với Quý IV/2019 giảm 1.560 triệu đồng tương ứng giảm 67,64% do năm 2020 do ảnh hưởng dịch Covid – 19 cổ tức của các đơn vị mà Tổng công ty góp vốn có cổ tức bị suy giảm và lãi suất tiền gửi ngân hàng suy giảm;
- Chi phí tài chính Quý IV/2020 so với Quý IV/2019 tăng 32.516 triệu đồng tương ứng tăng 304,06% nguyên nhân do cuối năm Công ty đánh giá và trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn chủ yếu tại Công ty CP Viettronics Tân Bình, Cty CP Viettronics Thủ Đức...
- Chi phí bán hàng Quý IV/2020 so với quý IV/2019 tăng 96 triệu tương ứng tăng 421,37% do trong năm Công ty tham gia đấu thầu để tìm kiếm các hợp đồng kinh tế.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý IV/2020 so với quý IV/2019 tăng 8.833 triệu do IV/2019 Công ty giảm khoản trích dự phòng công nợ khó đòi.
- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận kế toán sau thuế bị âm 41.343 triệu đồng.

II. Báo cáo tài chính lũy kế đến 31/12/2020

Đơn vị: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này Năm nay	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	95,616,003,481	268,523,582,817
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	-	359,358,147
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10	95,616,003,481	268,164,224,670
4. Giá vốn hàng bán	11	88,743,159,001	261,125,052,263
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20	6,872,844,480	7,039,172,407
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	11,672,113,042	35,425,115,807
7. Chi phí tài chính	22	47,131,243,248	14,792,445,179
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-	137,047,921
8. Phân lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	-
9. Chi phí bán hàng	25	453,848,986	303,703,168
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	18,180,262,365	20,293,505,902
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)-(25+26)}	30	(47,220,397,077)	7,074,633,965
12. Thu nhập khác	31	1,006,833,702	152,282,990
13. Chi phí khác	32	907,966,675	118,082,234
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	98,867,027	34,200,756
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(47,121,530,050)	7,108,834,721
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)	60	(47,121,530,050)	7,108,834,721

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 giảm 172.908 triệu đồng tương ứng giảm 64,39% do ảnh hưởng dịch Covid – 19.
- Giá vốn lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 giảm 172.382 triệu tương ứng giảm 66.02%;



Do doanh thu và giá vốn giảm dẫn đến lợi nhuận gộp lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 giảm 166 triệu đồng.

- Doanh thu tài chính lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 giảm 23.753 triệu đồng tương ứng giảm 67,05% do năm 2020 cổ tức của các đơn vị mà Tổng công ty góp vốn có cổ tức bị suy giảm và năm 2019 Tổng công ty có doanh thu thoái vốn tại Viettronics Đồng Đa;
- Chi phí tài chính lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 tăng 32.339 triệu đồng tương ứng tăng 218,62 % nguyên nhân do cuối năm Công ty đánh giá và trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn chủ yếu tại Công ty CP Viettronics Tân Bình, Cty CP Viettronics Thủ Đức...
- Chi phí bán hàng lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 tăng 150 triệu đồng tương ứng tăng 48,44% do trong năm Công ty tham gia đấu thầu để tìm kiếm các hợp đồng kinh tế.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 giảm 2.113 triệu đồng tương ứng giảm 10,41% do giảm lương thực hiện theo quy chế lương mới giảm khoản trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi.
- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận kế toán sau thuế lũy kế đến 31/12/2020 lỗ 47.123 triệu đồng.

Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam giải trình làm rõ thêm sự biến động một số chỉ tiêu cơ bản trên các báo cáo tài chính Quý IV/2020 so với Quý IV/ 2019 và lũy kế đến 31/12/2020 so với lũy kế đến 31/12/2019 để Quý cơ quan, các cổ đông và các nhà đầu tư có thêm thông tin.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT, TCKT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH CHUNG



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Mạnh Hùng

